

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **423/2025/HNGĐ-ST**
Ngày: 29-4-2025
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nga

Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phước – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Mỹ Dung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 919/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 306/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1988; Địa chỉ: 229 ấp Trong, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Ngô Hùng L, sinh năm 1983; Địa chỉ: 9/14C, ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 8 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Huỳnh Thị Ngọc H đều trình bày:

Bà và Ông Ngô Hùng L tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 169/2006 ngày 21 tháng 12 năm 2006. Trong quá trình chung sống, cuộc sống chung không hạnh phúc, thường xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống, vợ chồng không có sự yêu thương, chăm sóc lẫn nhau. Hai bên đã cố khắc phục nhưng không có kết quả, hiện nay hai bên đã ly thân. Nay, bà nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn không có khả năng hàn gắn, không thể quay lại chung sống, tình nghĩa vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với Ông Ngô Hùng L.

Về con chung: Có 03 (ba) con chung là Ngô Huỳnh Ngọc Như, sinh ngày: 06/4/2007, giới tính: Nữ; Ngô Huỳnh Trúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ; Ngô Huỳnh Phúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ. Bà H yêu cầu trực tiếp nuôi

đường Ngô Huỳnh Ngọc Như, Ngô Huỳnh Trúc Anh, Ngô Huỳnh Phúc Anh và không yêu cầu ông L cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là Ông Ngô Hùng L có ý kiến: Ông không đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà H do tình cảm vợ chồng vẫn còn.

Về con chung: Có 03 (ba) con chung là Ngô Huỳnh Ngọc Như, sinh ngày: 06/4/2007, giới tính: Nữ; Ngô Huỳnh Trúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ; Ngô Huỳnh Phúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ. Ông và bà H hiện không sống chung, 03 con chung vẫn đang ở với mẹ nhưng ông vẫn đưa đón các con. Ông không có ý kiến về vấn đề nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Ngô Hùng L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là bà Huỳnh Thị Ngọc H khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn là Ông Ngô Hùng L cư trú tại 9/14C, ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 169/2006 ngày 21 tháng 12 năm 2006 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hoà giải nhằm tạo điều kiện cho vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ nhưng nguyên đơn có Đơn xin không tiến hành hòa giải đề ngày 05 tháng 3 năm 2025, thể hiện nguyên đơn không có thiện chí muốn hàn gắn và đoàn tụ.

[5] Theo Kết quả xác minh của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì Ủy ban nhân dân xã trả lời: “Không rõ nguyên nhân phát sinh tranh chấp. Ông L và bà H hiện không còn sống chung với nhau. Ba trẻ đang sống cùng mẹ và được mẹ chăm sóc”.

[6] Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình nghĩa vợ chồng không còn nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, quan hệ hôn nhân

chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[7] Về nuôi con: Nguyên đơn yêu cầu được nuôi con chung là Ngô Huỳnh Ngọc Như, sinh ngày: 06/4/2007, giới tính: Nữ; Ngô Huỳnh Trúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ; Ngô Huỳnh Phúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ, vì từ trước đến nay con vẫn ở với nguyên đơn.

[8] Đối với Ngô Huỳnh Ngọc Như, sinh ngày: 06/4/2007, giới tính: Nữ. Hiện nay, Ngô Huỳnh Ngọc Như đã đủ 18 tuổi, đã thành niên và không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình nên Tòa án không xem xét.

[9] Tại Biên bản ghi nhận ý kiến trẻ ngày 20/11/2024, Ngô Huỳnh Trúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ; Ngô Huỳnh Phúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ đều có nguyện vọng sống chung với mẹ.

[10] Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xác minh của Ủy ban nhân dân xã T, nguyện vọng của trẻ, sau khi xem xét quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, cần giao con chung là Ngô Huỳnh Trúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ; Ngô Huỳnh Phúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ, cho nguyên đơn là bà Huỳnh Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng.

[11] Ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Thị Ngọc H không yêu cầu Ông Ngô Hùng L cấp dưỡng cho con. Vì quyền lợi của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng hoặc người trực tiếp nuôi con.

[12] Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Về quyền kháng cáo: đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, Điều 58 và Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc H:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc H được ly hôn với Ông Ngô Hùng L.

Về nuôi con: Giao con chung là trẻ Ngô Huỳnh Trúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ; trẻ Ngô Huỳnh Phúc Anh, sinh ngày: 18/7/2014, giới tính: Nữ, cho bà

Huỳnh Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Thị Ngọc H không yêu cầu Ông Ngô Hùng L cấp dưỡng cho con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với Ông Ngô Hùng L.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc H và Ông Ngô Hùng L khai không có.

2. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0051218 ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Thị Ngọc H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Ngọc H và Ông Ngô Hùng L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T, h. Bình Chánh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Gia Nam

